

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 54/2024/HS-ST

Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Lượng
- Ông Huỳnh Tiến Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:** Ông Lê Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn A B, sinh ngày: 20/4/2005 tại tỉnh Lâm Đồng; thường trú: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T T và bà Nguyễn Thị M Tr; chưa có vợ con; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 20/5/2023 (có mặt).

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Huỳnh K D, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: A đường số B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn K M, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: A đường số B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Bùi M C, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: E Hai Ba Trung, tổ dân phố G, thị trấn H, huyện K, tỉnh L. (vắng mặt)

3. Ông Trần Th Tr, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Thôn n, xã M, huyện B, tỉnh Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do không có tiền, Nguyễn A B nảy sinh ý định tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật, bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/5/2023, Nguyễn A B điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha màu đen, biển số 47L1-000.06, khi đến trước nhà số 339 Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức thì phát hiện ông Nguyễn K M điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH150i, biển số 93M1-343.37 chở vợ là bà Nguyễn Huỳnh K D ngồi phía sau xe, hai tay cầm chiếc điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max màu trắng, 128 GB. Thấy vậy, Ba áp sát xe mô tô của Ba vào phía bên trái xe mô tô do ông M điều khiển và dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay của bà D đang cầm, rồi bỏ điện thoại vào rổ gắn trên gác ba ga bỏ chạy về hướng cầu Bình Lợi. Bà D và ông M tri hô, đồng thời tăng ga đuổi theo. Chạy được khoảng 01 km thì B bị kẹt xe nên ông M đuổi kịp và tông thẳng vào đuôi xe của B làm ngã xuống đường. Ông M cùng người dân bắt giữ được B cùng với tang vật.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 197-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, dung lượng 128Gb, màu trắng trị giá 25.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn A B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu trắng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Huỳnh K D.

- 01 chiếc ba lô màu đen hiệu Bridgestone

- 01 bình xịt hơi cay màu đen hiệu Take Down.

- 01 nón bảo hiểm màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max màu xám đen, 256 GB, thu giữ của Nguyễn A B.

- 01 biển số 49H1-203.91, thu giữ của Nguyễn A B. Qua xác minh, biển số 49H1-203.91 là của xe mô tô số loại UV125, do ông Trần Th Tr, sinh năm: 1981, trú tại: Thôn n, xã M, huyện B, tỉnh Đ, đứng tên đăng ký. Ông Tr mua xe năm 2015 và đến năm 2022 thì bán xe cho người một thanh niên (không rõ lai lịch), nhưng không làm thủ tục sang tên.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, biển số 47L1-000.06, số khung: RLCE5P710AY035087, số máy: 1S9A-031452, thu giữ của Nguyễn A B:

Qua xác minh, biển số 47L1-000.06 là của xe mô tô hiệu Sirius có số khung: RLCS5S630BY437389, số máy: 5C63437441, do ông Bùi M C, sinh năm: 1981, trú tại số E Hai Ba Trung, tổ dân phố G, thị trấn H, huyện K, tỉnh L, đứng tên đăng ký. Ông C mua xe năm 2013 và đến năm 2019, đã bán cho một người thanh niên (không rõ lai lịch), nhưng không làm thủ tục sang tên. B khai mua biển số: 47L1-000.06 của một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại ven đường thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng với giá 50.000 đồng, ngày 20/05/2023, B lấy biển số này gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen và thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

Số khung: RLCE5P710AY035087, số máy: 1S9A-031452 của xe Yamaha Exciter màu đen, kết quả giám định là số khung, số máy là số đóng lại, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. B khai mua xe mô tô của một người thanh niên (không rõ lai lịch) tại gần hồ Bảo Lộc thuộc thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, với giá 16.000.000 đồng làm phương tiện đi lại, ngày 20/05/2023, B sử dụng xe trên thực hiện hành vi phạm tội.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Huỳnh K D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTPTĐ ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn A B về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn A B khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn A B về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn A B phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định địa điểm, bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng

18 giờ 30 phút ngày 20/5/2023, tại trước nhà số 339 Quốc lộ 13, khu phố 5, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, bị cáo Nguyễn A B điều khiển xe mô tô biển số 47L1-000.06, áp sát vào bên trái xe mô tô biển số 93M1-343.37 do ông Nguyễn K M điều khiển chở bà Nguyễn Huỳnh K D, trên tay bà D đang cầm điện thoại hiệu Iphone 14 Pro Max, bị cáo dùng tay phải giật chiếc điện thoại và nhanh chóng tăng ga tẩu thoát. Ông M cùng với người dân truy đuổi theo thì bắt giữ được bị cáo, đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn A B phạm tội "Cướp giật tài sản" theo Điều 171 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Theo kết quả định giá tài sản thì điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max trị giá 25.000.000 đồng. Bị cáo sử dụng phương tiện là xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại, cũng đang ngồi trên xe mô tô, là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, có thể gây hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại và nhiều người đi đường khác. Do đó, cần áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, cũng xem xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại bà Nguyễn Huỳnh K D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc ba lô màu đen hiệu Bridgestone bên trong có 01 biển số 49H1-203.91.

- 01 bình xịt hơi cay màu đen hiệu Take Down.

- 01 nón bảo hiểm màu đen.

Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, 256 GB, số Imei: 355216223955447, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen, gắn biển số 47L1-000.06, có số máy 1S9A-031452, số khung RLCE5P710AY035087, thu giữ của bị cáo. Qua xác

minh: biển số 47L1-000.06 là của xe mô tô hiệu Sirius do ông Bùi M C đứng tên đăng ký; năm 2019, Ông C đã bán xe cho một người không rõ lai lịch; bị cáo khai mua biển số của một người không rõ lai lịch ở ven đường và gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha Exciter để sử dụng. Số máy 1S9A-031452, số khung RLCE5P710AY035087 của xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, sau khi giám định xác định số máy, số khung là số đóng lại, không xác định được số nguyên thủy; bị cáo khai mua xe của một người không rõ lai lịch với giá 16.000.000 đồng làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không cung cấp được giấy tờ mua bán xe, giấy đăng ký xe; biển số xe là của xe mô tô khác, số máy, số khung đều bị đóng lại, như vậy chiếc xe trên không có nguồn gốc hợp pháp nên quyết định tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn A B** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn A B** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chiếc ba lô màu đen hiệu Bridgestone bên trong có 01 biển số 49H1-203.91.

+ 01 bình xịt hơi cay màu đen hiệu Take Down.

+ 01 nón bảo hiểm màu đen.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, 256 GB, số Imei: 355216223955447.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha màu đen, gắn biển số 47L1-000.06, số máy 1S9A-031452, số khung RLCE5P710AY035087.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản số 2024 ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại; NQLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga

